

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐;

Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Khoa học Trái đất;

Chuyên ngành: Khoa học Môi trường

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRẦN NGUYỄN HẢI
2. Ngày/tháng/năm sinh: 14/11/1985; Giới tính: ☒ Nam; ☐ Nữ;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐
4. Quê quán (xã, huyện, tỉnh): xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 94 Quốc lộ 1A, ấp Xây Đá A, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): số 06 Trần Nhật Duật, Phường Tân Định, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
+ Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0967-070-062;
+ E-mail: trannguyenhai@duytan.edu.vn; trannguyenhai2512@gmail.com
7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):
 - + Từ 11/2010 đến 5/2018: Chuyên viên phòng Đất đai (nay là Chi cục Quản lý Đất đai), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (theo QĐ số 887/QĐ-SNV ngày 18/11/2010 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng v/v tuyển dụng, phân công cán bộ nguồn Đề án Sóc Trăng 150 và QĐ số 13/QĐ-STNMT ngày 16/5/2018 của Sở TNMT tỉnh Sóc Trăng v/v chấp thuận cho ông Trần Nguyễn Hải thôi việc theo nguyện vọng)
 - + Từ tháng 11/2017 đến 10/2018: Thành viên Nhóm nghiên cứu quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên và môi trường, Khoa môi trường và bảo hộ lao động, Trường đại học Tôn Đức Thắng (theo Hợp đồng Lao động số 527/2017/TĐT-HĐLV-NCV ngày 01/10/2017).

- + Từ tháng 2/2019 đến 2/2022: Cán bộ nghiên cứu kiêm Giảng viên, Viện Nghiên cứu Khoa học Cơ bản và Ứng dụng, Trường Đại học Duy Tân (theo Hợp đồng Lao động số 3228/HĐLĐ-ĐHDT ngày 12/2/2019).
 - + Từ tháng 3/2022 đến 3/2025: Cán bộ nghiên cứu kiêm Giảng viên, Viện Nghiên cứu Khoa học Cơ bản và Ứng dụng, Trường Đại học Duy Tân (theo Hợp đồng Lao động số 4335/HĐLĐ-ĐHDT ngày 12/3/2022).
 - + Từ tháng 4/2025 đến thời điểm nộp hồ sơ: Cán bộ nghiên cứu kiêm Giảng viên, Viện Nghiên cứu Khoa học Cơ bản và Ứng dụng, Đại học Duy Tân (theo Hợp đồng Lao động số 5606/HĐLĐ-ĐHDT ngày 01/4/2025).
- + Chức vụ hiện nay: Phó Viện trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Viện trưởng
 - + Cơ quan công tác hiện nay: Trung tâm Vật liệu Môi trường và Năng lượng, Viện Nghiên cứu Khoa học Cơ bản và Ứng dụng, Đại học Duy Tân
 - + Địa chỉ cơ quan: 06 Trần Nhật Duật, Phường Tân Định, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 - + Điện thoại cơ quan: (028) 38.43.70.43
 - + Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Thủ Dầu Một, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Công Nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm
- + Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):
 - + Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):
9. Trình độ đào tạo:
- + Được cấp bằng Đại Học vào ngày 20/9/2007; số văn bằng: A0081656; ngành: Quản lý Đất đai, chuyên ngành: –; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam. Tên luận văn: *Khảo sát pH và EC vùng tứ Giác Long Xuyên và Đồng Tháp Mười*.
 - + Được cấp bằng Thạc Sĩ vào ngày 27/12/2010; số văn bằng: A001576; ngành: Khoa học Đất; chuyên ngành: –; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam. Tên luận văn: “*Khảo sát đặc tính hóa học đất và nước ở vùng lõi và vùng ngoại biên vườn Quốc gia U Minh Hạ-Cà Mau*”.
 - + Được cấp bằng Tiến Sĩ tháng 6/2017; số văn bằng: 20176D42149; ngành: Kỹ thuật Môi trường; chuyên ngành: –; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Trung Nguyên (Chung Yuan Christian University), Đài Loan (đã được Cục Quản lý Chất lượng công nhận vào ngày 30/11/2017, số đăng ký vào sổ: 002089/CNVB.TS). Tên luận án: “*Removal of contaminants from aqueous solution through biosorbents, biochars, hydrochars, and activated carbons*”.
10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày/tháng/năm, ngành:
11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Duy Tân

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Khoa học Trái đất - Mỏ

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- + Phát triển vật liệu tiên tiến và vật liệu tiềm năng trong xử lý các chất ô nhiễm trong môi trường nước bằng công nghệ hấp phụ và xúc tác (Hướng nghiên cứu thứ nhất; ①).
- + Nghiên cứu lý thuyết về hấp phụ và các cơ chế liên quan đến quá trình hấp phụ chất ô nhiễm trong môi trường nước (Hướng nghiên cứu thứ hai; ②).
- + Xử lý các chất ô nhiễm môi trường bằng các công nghệ oxy hóa nâng cao, phun khí, màng lọc.... (Hướng nghiên cứu thứ ba; ③).

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- + Đã hướng dẫn (số lượng)0..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- + Đã hướng dẫn (số lượng)03..... HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS
- + Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 01 cấp Bộ (NAFOSTED);
- + Đã công bố (số lượng) 83 bài báo khoa học, trong đó 80 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (78 bài ISI và 02 bài SCOPUS);
- + Đã được cấp (số lượng) ...0... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- + Số lượng sách đã xuất bản ...01..., trong đó 0 sách tham khảo, 01 chương sách chuyên khảo thuộc nhà xuất bản có uy tín (NXB Elsevier);
- + Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: ...0.....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- + Giải thưởng Khoa học Công nghệ QUA CẦU VÀNG năm 2019 (Lĩnh vực được trao giải: Công nghệ Môi trường). Giải thưởng do Trung ương Đoàn phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức, xét duyệt và khen tặng.
- + “Huy hiệu Tuổi Trẻ Sáng Tạo” do Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh khen tặng (theo QĐ số 509/QĐ-TWĐTN ngày 26/12/2019).
- + Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng tặng Bằng khen v/v “Đã có bài báo khoa học xuất sắc được công bố trên các tạp chí khoa học uy tín” từ năm 2020 đến 2025, theo các QĐ số: 1350/QĐ-UBND ngày 14/4/2020, 1317/QĐ-UBND ngày 26/4/2021, 955/QĐ-UBND ngày 12/4/2022, 791/QĐ-UBND ngày 17/4/2023, 883/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 và 1160/QĐ-UBND ngày 10/4/2025.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng và luôn tuân thủ các quy định của Nhà nước và Pháp luật. Luôn chú trọng rèn luyện phẩm chất, đạo đức và tác phong của một

nhà giáo. Sống trung thực, có tinh thần trách nhiệm với công việc, khiêm tốn, hòa đồng và giúp đỡ đồng nghiệp trong công tác giảng dạy, hoạt động nghiên cứu khoa học cũng như công bố quốc tế. Với trình độ tiến sĩ và nền tảng đào tạo bài bản về chuyên môn và nghiệp vụ, ứng viên có khả năng cập nhật và tiếp cận nhanh các tri thức mới, kiến thức mới phục vụ cho giảng dạy và nghiên cứu. Luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của một giảng viên, một nghiên cứu viên tại đơn vị và giảng viên thỉnh giảng tại các cơ sở đào tạo khác. Ngoài ra, ứng viên còn có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập và tổ chức các nhóm nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- + Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo từ 2/2019 (theo Hợp đồng Lao động số 3228/HĐLD-ĐHDT ngày 12/2/2019) đến thời điểm hiện tại là: 6 năm 2 tháng.
- + Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

T T	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018	—	—	01	—	—	—	0/7,5/135
2	2020-2021	—	—	01	—	—	45	45/85,88/142,5
3	2021-2022	—	—	—	—	—	90	90/135/135
03 năm học cuối								
4	2022-2023	—	—	01	—	—	135	135/262,68/138
5	2023-2024	—	—	01	—	165	45	210/197,04/135
6	2024-2025	—	01 (đang thực hiện)	—	—	240	60	300/307,44/140

Ghi chú: Năm học 2020-2021, ứng viên là Hướng dẫn chính cho 01 học viên cao học ở Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG TP. HCM, tuy nhiên vì lý do cá nhân và dịch COVID-2019 nên ứng viên không tiếp tục theo học.

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

+ Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

+ Bảo vệ luận án TS ☒ tại nước: Đài Loan năm 2017

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

+ Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

+ Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

+ Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

S T T	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Đỗ Tiến Hưng		x		x	3/2020 1/2021	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	15/01/2021
2	Lê Quang Sang		x	x		2/2023 12/2023	Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	03/11/2023
3	Đỗ Trung Hiếu		x	x		5/2023 12/2023	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	28/6/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS. Thời gian hướng dẫn được căn cứ vào ngày ban hành QĐ giao đề tài và QĐ công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ.

- ✓ Ths. Đỗ Tiến Hưng (chuyên ngành: Khoa học Môi trường), tên luận văn “*Nghiên cứu đánh giá khả năng xử lý niken, crom của vật liệu hydroxit lớp kép Mg-Al*”.
- ✓ Ths. Lê Quang Sang (chuyên ngành: Kỹ thuật Môi trường) tên luận văn “*Nghiên cứu chế tạo vật liệu xúc tác nền sắt từ bùn thải nhà máy nước cấp ứng dụng trong xử lý nước thải dệt nhuộm*”.
- ✓ Ths. Đỗ Trung Hiếu (chuyên ngành: Địa chất Môi trường; ngành: Địa chất học), tên luận văn “*Đánh giá vật liệu than sinh học biến tính chế tạo từ vỏ trấu để xử lý amoni trong nước*”.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

T T	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Green Technologies for the Defluoridation of Water	CK	Elsevier/ 2021	26		CHAPTER 3-Adsorption: Fundamental aspects and applications of adsorption for effluent treatment (trang 41-88)	

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Tên đề tài: Nghiên cứu tổng hợp vật liệu tiên tiến (cacbon hình cầu/hydroxide cấu trúc lớp kép) ứng dụng trong xử lý nước ô nhiễm	Chủ nhiệm	103.02-2019.54; Đề tài KHCN Cấp Bộ	9/2029-9/2021	+Quyết định số 11/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 23/2/2022; +Xếp loại kết quả: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (*bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế*):

Ba hướng nghiên cứu được trình bày ở Mục “13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu” được ghi chú tóm tắt theo thứ tự là ①, ②, ③ vào cột “Tháng/năm” ở bảng bên dưới.

S T T	Tên bài báo/báo cáo Khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính (X)	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (Scopus; không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng/ năm: (Gửi bài), [Chấp nhận đăng], Công bố chính thức
I Trước khi được công nhận Tiến Sĩ								
[1]	Effect of pyrolysis temperatures and times on the adsorption of cadmium onto orange peel derived biochar	3	X (tác giả đầu)	Waste Management & Research/ 0734-242X	ISI (IF: 1,338; Q2)	219	34(2), 129-138	(7/2015) [10/2015] 2/2016 ①
[2]	Thermodynamic parameters of cadmium adsorption onto orange peel calculated from various methods: A comparison study	3	X (tác giả đầu)	Journal of Environmental Chemical Engineering/ 2213-2929	Scopus	618	4(3) 2671-2682	(3/2016) [5/2016] 9/2016 ②
[3]	Fast and efficient adsorption of methylene green 5 on activated carbon prepared from new chemical activation method	3	X (tác giả đầu)	Journal of Environmental Management/ 1095-8630	ISI (IF: 4,010; Q1)	276	188, 322-336	(9/2016) [12/2016] 3/2017 ①
[4]	Insights into the mechanism of cationic dye adsorption on activated charcoal: The importance of π - π interactions	4	X (tác giả đầu)	Process Safety and Environmental Protection/ 0957-5820	ISI (IF: 2,905; Q1)	299	107, 168-180	(10/2016) [2/2017] 4/2017 ②
[5]	Insight into adsorption mechanism of cationic dye onto agricultural residues-derived hydrochars: Negligible role of π - π interaction	3	X (tác giả đầu)	Korean Journal of Chemical Engineering/ 0256-1115	ISI (IF: 2,007; Q2)	92	34, 1708-1720	(2/2017) [2/2017] 6/2017 ②
[6]	Insight into the adsorption mechanism of cationic dye onto biosorbents derived from agricultural wastes	4	X (tác giả đầu)	Chemical Engineering Communications/ 0098-6445	ISI (IF: 1,297; Q2)	135	204(9), 1020-1036	(9/2016) [5/2017] 7/2017 ②

[7]	Mistakes and inconsistencies regarding adsorption of contaminants from aqueous solutions: <u>A critical review</u>	4	X (tác giả đầu + đồng tác giả liên hệ)	Water Research/ 0043-1354	ISI (IF: 6,942; Q1)	2221	120, 88-116	(10/2016) [4/2017] 9/2017 ②
[8]	Removal of copper, lead, methylene green 5, and acid red 1 by saccharide-derived spherical biochar prepared at low calcination temperatures: adsorption kinetics, isotherms, and thermodynamics	4	X (tác giả đầu)	Water, Air, & Soil Pollution/ 0049-6979	ISI (IF: 1,702; Q2)	30	228, 401	(7/2017) [9/2017] 9/2017 ①
[9]	Activated carbon derived from spherical hydrochar functionalized with triethylenetetramine: synthesis, characterizations, and adsorption application	4	X (tác giả đầu)	Green Processing and Synthesis/ 2191-9550	ISI (IF: 0,782; Q3)	46	6(6), 565-576	(10/2016) [2/2017] 11/2017 ①
[10]	Surfactant modified zeolite as amphiphilic and dual-electronic adsorbent for removal of cationic and oxyanionic metal ions and organic compounds	3	X (tác giả đầu)	Ecotoxicology and Environmental Safety/ 0147-6513	ISI (IF: 3,743; Q1)	70	147, 55-63	(6/2017) [8/2017] 1/2018 ①
[11]	Amino acids-intercalated Mg/Al layered double hydroxides as dual-electronic adsorbent for effective removal of cationic and oxyanionic metal ions	3	X (tác giả đầu)	Separation and Purification Technology/ 1383-5866	ISI (IF: 3,359; Q1)	95	192, 36-45	(8/2017) [9/2017] 2/2018 ①
[12]	Increase in volatilization of organic compounds using air sparging through addition in alcohol in a soil-water system	3		Journal of Hazardous Materials/ 0304-3894	ISI (IF: 6,065; Q1)	25	344, 942-9490	(9/2017) [11/2017] 2/2018 ③

[13]	Activated carbons from golden shower upon different chemical activation methods: Synthesis and characterizations	3	X (tác giả đầu)	Adsorption Science & Technology/ 0263-6174	ISI (IF: 0,754; Q3)	103	36(1-2), 95-113	(7/2016) [11/2016] 2-3/2018 ①
[14]	Saccharide-derived microporous spherical biochar prepared from hydrothermal carbonization and different pyrolysis temperatures: synthesis, characterization, and application in water treatment	4	X (tác giả đầu)	Environmental technology/ 0959-3330	ISI (IF: 1,751; Q2)	46	39(21), 2747-2760	(3/2017) [8/2017] 11/2018 ①
II Sau khi được công nhận Tiến Sĩ								
II.1. Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science (ISI, SCIE)								
[15]	Efficient removal of copper and lead by Mg/Al layered double hydroxides intercalated with organic acid anions: Adsorption kinetics, isotherms, and thermodynamics	4	X (tác giả đầu)	Applied Clay Science/ 0169-1317	ISI (IF: 3,101; Q1)	118	154, 17-27	(6/2017) [12/2017] 3/2018 ①
[16]	Supersorption capacity of anionic dye by newer chitosan hydrogel capsules via green surfactant exchange method	4		ACS Sustainable Chemistry & Engineering/ 2168-0485	ISI (IF: 5,951; Q1)	61	6(3), 3604-3614	(10/2017) [2/2018] 3/2018 ①
[17]	Removal of ammonium from groundwater using NaOH-treated activated carbon derived from corncob wastes: Batch and column experiments	6	X (tác giả liên hệ)	Journal of Cleaner Production/ 0959-6526	ISI (IF: 5,715; Q1)	107	180, 560-570	(7/2017) [1/2018] 4/2018 ①
[18]	Adsorption and desorption of potentially toxic metals on modified	2	X	Environmental Science and Pollution Research/	ISI	64	15, 12808-12820	(8/2017) [1/2018] 5/2018

	biosorbents through new green grafting process		(tác giả đầu)	0944-1344	(IF: 2,741; Q2)			①
[19]	Layered double hydroxides intercalated with sulfur-containing organic solutes for efficient removal of cationic and oxyanionic metal ions	4	X (đồng tác giả liên hệ)	Applied Clay Science/ 0169-1317	ISI (IF: 3,890; Q1)	65	162, 443-453	(3/2018) [6/2018] 9/2018 ①
[20]	Efficient mercury removal from wastewater by pistachio wood wastes-derived activated carbon prepared by chemical activation using a novel activating agent	10	X (đồng tác giả liên hệ)	Journal of Environmental Management/ 1095-8630	ISI (IF: 4,865; Q1)	133	223, 1001-1009	(3/1018) [6/2018] 10/2018 ①
[21]	Removal of hexavalent chromium from groundwater by Mg/Al-layered double hydroxides using characteristics of <i>in-situ</i> synthesis	3	X (đồng tác giả liên hệ)	Environmental Pollution/ 0269-7491	ISI (IF: 5.714; Q1)	77	143, 620-629	(4/2018) [8/2018] 12/2018 ①
[22]	Effect of water washing pretreatment on property and adsorption capacity of macroalgae-derived biochar	4		Journal of Environmental Management/ 1095-8630	ISI (IF: 4.865; Q1)	71	233, 165-174	(8/2018) [12/2018] 3/2019 ①
[23]	Highly efficient removal of hazardous aromatic pollutants by micro-nano spherical carbons synthesized from different chemical activation methods: a comparison study	4	X (tác giả đầu)	Environmental technology/ 0959-3330	ISI (IF: 1,918; Q2)	8	40(1), 1376-1391	(8/2017) [12/2017] 5/2019 ①
[24]	Efficient removal of anti-inflammatory from solution by Fe-containing activated carbon: Adsorption kinetics, isotherms, and thermodynamics	5	X (tác giả liên hệ)	Journal of Environmental Management/ 1095-8630	ISI (IF: 4,865; Q1)	90	238, 296-306	(10/2018) [2/2019] 5/2019 ①

[25]	Efficient removal of Cr(VI) from water by biochar and activated carbon prepared through hydrothermal carbonization and pyrolysis: Adsorption-coupled reduction mechanism	7	X (đồng tác giả liên hệ)	Water/ 2073-4441	ISI (IF: 2,524; Q2)	86	11(6), 1164	(5/2019) [5/2019] 6/2019 ②
[26]	Effect of metal ions adsorption on the efficiency of methylene blue degradation onto MgFe ₂ O ₄ as Fenton-like catalysts	10	X (đồng tác giả liên hệ)	Colloids and Surfaces A: Physicochemical and Engineering Aspects/ 0927-7757	ISI (IF: 3,131; Q2)	117	571, 17-26	(1/2019) [3/2019] 6/2019 ①
[27]	Removal of heavy metals by leaves-derived biosorbents (bài báo dạng “review”)	7	X (đồng tác giả liên hệ)	Environmental Chemistry Letters/ 1610-3653	ISI (IF: 5,922; Q1)	71	17, 755-766	(10/2018) [11/2018] 6/2019 ①
[28]	Removal of various contaminants from water by renewable lignocellulose-derived biosorbents: a <u>comprehensive and critical review</u>	13	X (tác giả đầu + đồng tác giả liên hệ)	Critical Reviews in Environmental Science and Technology/ 1064-3389	ISI (IF: 8,302; Q1)	94	49(23), 155-2219	(6/2018) [4/2019] 6/2019 ①
[29]	Characteristics and mechanisms of cadmium adsorption onto biogenic aragonite shells-derived biosorbent: Batch and column studies	9	X (tác giả liên hệ)	Journal of Environmental Management/ 1095-8630	ISI (IF: 5,674; Q1)	93	241, 535-548	(4/2018) [9/2018] 7/2019 ①
[30]	Adsorption mechanism of hexavalent chromium onto layered double hydroxides-based adsorbents: A <u>systematic in-depth review</u>	14	X (tác giả đầu + đồng tác giả liên hệ)	Journal of Hazardous Materials/ 0304-3894	ISI (IF: 9,038; Q1)	207	373, 258-270	(10/2018) [3/2019] 7/2019 ②
[31]	Effect of bentonite-mineral co-pyrolysis with macroalgae on physicochemical	4		Journal of the Taiwan Institute of	ISI	35	104, 106-113	(4/2019) [8/2019] 11/2019

	property and dye uptake capacity of bentonite/biochar composite			Chemical Engineers/ 1876-1070	(IF: 4,794; Q1)			①
[32]	Effect of Cr doping on visible-light-driven photocatalytic activity of ZnO nanoparticles	8		Journal of Electronic Materials/ 0361-5235	ISI (IF: 1,774; Q2)	22	48, 7378 -7388	(4/2019) [8/2019] 11/2019 ①
[33]	Activated carbons derived from teak sawdust-hydrochars for efficient removal of methylene blue, copper, and cadmium from aqueous solution	4		Water/ 2073-4441	ISI (IF: 2,544; Q2)	48	11(12), 2581	(11/2019) [12/2019] 12/2019 ①
[34]	Metal-loaded carbonated mesoporous calcium silicates: synthesis, characterization, and application for diclofenac removal from water	3	X (đồng tác giả liên hệ)	Industrial & Engineering Chemistry Research/ 0888-5885	ISI (IF: 3,573; Q1)	5	45(58), 22084-22093	(7/2019) [10/2019] 12/2019 ①
[35]	Effect of nitric acid oxidation on the surface of hydrochars to sorb methylene blue: An adsorption mechanism comparison	4		Adsorption Science & Technology/ 0263-6174	ISI (IF: 2,425; Q2)	166	37(7-8), 607-622	(3/2019) [7/2019] 10/2019 ①
[36]	Laterite as a low-cost adsorbent in a sustainable decentralized filtration system to remove arsenic from groundwater in Vietnam	11		Science of The Total Environment /1879-1026	ISI (IF: 6,551; Q1)	56	699, 134267	(5/2019) [9/2019] 1/2020 ①
[37]	Multi-membrane formation in chitosan hydrogel shell by the addition of goethite nanoparticles	4		Carbohydrate polymers/ 0144-8617	ISI (IF: 7,182; Q1)	10	229, 115543	(7/2019) [10/2019] 2/2020 ①
[38]	Preparation of polyaminated Fe ₃ O ₄ @ chitosan core-shell	4		Journal of Industrial and	ISI	79	83,	(6/2019) [11/2019]

	magnetic nanoparticles for efficient adsorption of phosphate in aqueous solutions			Engineering Chemistry/ 1226-086X	(IF: 5,278; Q1)		235-246	3/2020 ①
[39]	Roles of adsorption and photocatalysis in removing organic pollutants from water by activated carbon-supported titania composites: Kinetic aspects	5		Journal of the Taiwan Institute of Chemical Engineers/ 1876-1070	ISI (IF: 4,794; Q1)	66	109, 51-61	(12/2019) [2/2020] 4/2020 ①
[40]	Facile magnetic biochar production route with new goethite nanoparticle precursor	4		Science of The Total Environment /1879-1026	ISI (IF: 7,963; Q1)	25	717, 37091	(11/2019) [2/2020] 5/2020 ①
[41]	Peanut shells-derived biochars prepared from different carbonization processes: comparison of characterization and mechanism of naproxen adsorption in water	7	X (tác giả liên hệ)	Science of The Total Environment /1879-1026	ISI (IF: 7,963; Q1)	178	726, 137828	(11/2019) [3/2020] 7/2020 ①
[42]	Innovative spherical biochar for pharmaceutical removal from water: Insight into adsorption mechanism	9	X (tác giả đầu + đồng liên hệ)	Journal of Hazardous Materials/ 0304-3894	ISI (IF: 10,588; Q1)	326	394, 122255	(5/2019) [2/2020] 7/2020 ①
[43]	One-stage preparation of palm petiole-derived biochar: Characterization and application for adsorption of crystal violet dye in water	4	X (đồng tác giả liên hệ)	Environmental Technology & Innovation/ 2352-1864	ISI (IF: 5,263; Q1)	134	19, 100872	(1/2019) [5/2020] 8/2020 ①
[44]	Sorption and mechanism studies of Cu ²⁺ , Sr ²⁺ and Pb ²⁺ ions on mesoporous aluminosilicates/zeolite composite sorbents	7		Water Science and Technology/ 0273-1223	ISI (IF: 1,915; Q2)	21	82(5), 984-997	(3/2020) [8/2020] 9/2020 ①

[45]	Dual-electronic nanomaterial (synthetic clay) for effective removal of toxic cationic and oxyanionic metal ions from water	7	X (tác giả liên hệ)	Journal of Nanomaterials/ 1687-4110	ISI (IF: 2,986; Q2)	15	2020, 1-11	(2/2020) [5/2020] 9/2020 ①
[46]	Single-step pyrolysis for producing magnetic activated carbon from tucumã (<i>Astrocaryum aculeatum</i>) seed and nickel(II) chloride and zinc(II) chloride. Application for removal of nicotinamide and propanolol	9		Journal of Hazardous Materials/ 0304-3894	ISI (IF: 10,588; Q1)	117	398, 122903	(3/2020) [5/2020] 11/2020 ①
[47]	Adsorption process and mechanism of acetaminophen onto commercial activated carbon	10	X (đồng tác giả liên hệ)	Journal of Environmental Chemical Engineering/ 2213-2929	ISI (IF: 5,909; Q1)	131	8(6), 104408	(6/2020) [8/2020] 12/2020 ①
[48]	Adsorption process of naproxen onto peanut shell-derived biosorbent: important role of $n-\pi$ interaction and van der Waals force	5	X (tác giả liên hệ)	Journal of Chemical Technology & Biotechnology /0268-2575	ISI (IF: 3,174; Q2)	31	96(4), 869-880	(3/2020) [11/2020] 3/2021 ②
[49]	Is one performing the treatment data of adsorption kinetics correctly? (bài báo dạng “review”)	7		Journal of Environmental Chemical Engineering/ 2213-2929	ISI (IF: 5,909; Q1)	242	9(2), 104813	(10/2020) [11/2020] 4/2021 ②
[50]	Low-cost laterite-laden household filters for removing arsenic from groundwater in Vietnam and waste management	7		Process Safety and Environmental Protection/ 0957-5820	ISI (IF: 7,926; Q1)	9	152, 154-163	(3/2021) [6/2021] 8/2021 ①
[51]	Enhanced adsorption of Congo red from aqueous solution using chitosan/hematite nanocomposite hydrogel capsule	4		Colloids and Surfaces A: Physicochemical and Engineering Aspects/ 	ISI (IF: 5,518; Q2)	47	625, 126911	(4/2021) [5/2021] 9/2021 ①

	fabricated via anionic surfactant gelation			0927-7757				
[52]	Thermodynamic parameters of liquid–phase adsorption process calculated from different equilibrium constants related to adsorption isotherms: A comparison study	5	X (tác giả đầu tiên và liên hệ)	Journal of Environmental Chemical Engineering/ 2213-2929	ISI (IF: 7.968; Q1)	290	9(6), 106674	(2/2021) [10/2021] 12/2021 ②
[53]	Porous cellulose acetate mixed-matrix membrane adsorbents for efficient clearance of <i>p</i> -cresol and creatinine from synthetic serum	7	X (đồng tác giả đầu tiên)	Journal of the Taiwan Institute of Chemical Engineers/ 1876-1070	ISI (IF: 5.477; Q1)	13	133, 104199	(9/2021) [12/2021] 4/2022 ③
[54]	Composites derived from synthetic clay and carbon sphere: preparation, characterization, and application for dye decontamination	8	X (tác giả liên hệ)	Korean Journal of Chemical Engineering/ 0256-1115	ISI (IF: 3.146; Q1)	6	39, 1053-1064	(7/2021) [8/2021] 4/2022 ①
[55]	Single-step removal of arsenite ions from water through oxidation-coupled adsorption using Mn/Mg/Fe layered double hydroxide as catalyst and adsorbent	9	X (đồng tác giả liên hệ)	Chemosphere /1879-1298	ISI (IF: 8,943; Q1)	47	295, 133370	(2/2021) [12/2021] 5/2022 ①
[56]	Improper estimation of thermodynamic parameters in adsorption studies with distribution coefficient $K_D (q_e/C_e)$ or Freundlich constant (K_F): Considerations from the derivation of dimensionless thermodynamic equilibrium constant and suggestions	1	X (tác giả duy nhất)	Adsorption Science & Technology/ 0263-6174	ISI (IF: 4.373; Q2)	82	2022, 5553212	(2/2021) [6/2022] 7/2022 ②
[57]	Revisiting temperature effect on the kinetics of	3		Journal of the Taiwan	ISI	57	136,	(3/2022)

	liquid-phase adsorption by the Elovich equation: A simple tool for checking data reliability			Institute of Chemical Engineers/ 1876-1070	(IF: 5,7; Q1)		104403	[5/2022] 7/2022 ②
[58]	Arsenic removal by pomelo peel biochar coated with iron	7		Chemical Engineering Research and Design/ 0263-8762	ISI (IF: 3.9; Q2)	20	186, 252- 265	(5/2022) [7/2022] 10/2022 ①
[59]	Adsorption characteristics of lead, copper, cadmium, methylene blue, phenol, and toluene in water using composite synthesized from titanium dioxides and carbon spheres through hydrothermal method	7	X (đồng tác giả liên hệ)	Journal of Water Process Engineering/ 2214-7144	ISI (IF: 7,0; Q1)	5	50, 103221	(5/2021) [10/2022] 12/2022 ①
[60]	Revisiting the calculation of thermodynamic parameters of adsorption processes from the modified equilibrium constant of the Redlich–Peterson model	7	X (tác giả đầu + đồng liên hệ)	Journal of Chemical Technology & Biotechnology /0268-2575	ISI (IF: 3,4; Q2)	12	98(2), 462- 472	(7/2022) [10/2022] 1/2023 ②
[61]	Nitrogen-doped magnetic biochar made with $K_3[Fe(C_2O_4)_3]$ to adsorb dyes: Experimental approach and density functional theory modeling	10	X (đồng tác giả liên hệ)	Journal of Cleaner Production/ 0959-6526	ISI (IF: 11,1; Q1)	46	383, 135527	(6/2022) [12/2022] 1/2023 ①
[62]	Two-stage preparation of highly mesoporous carbon for super-adsorption of paracetamol and tetracycline in water: Important contribution of pore filling and π - π interaction	7	X (đồng tác giả liên hệ)	Environmental Research/ 0013-9351	ISI (IF: 8,3; Q1)	52	218, 114927	(3/2022) [11/2022] 2/2023 ②

[63]	Applying linear forms of pseudo-second-order kinetic model for feasibly identifying errors in the initial periods of time-dependent adsorption datasets	1	X (tác giả duy nhất)	Water/ 2073-4441	ISI (IF: 3,4; Q1)	50	15(6), 1231	(2/2023) [3/2023] 3/2023 ②
[64]	Critical Review and Discussion of the Nonlinear Form of Radke–Prausnitz Model in Adsorption Solid–Liquid Phases	5	X (tác giả đầu + liên hệ)	Journal of Environmental Engineering/ 0733-9372	ISI (IF: 2,2; Q2)	9	149(3), 03122 006	(7/2022) [9/2023] 3/2023 ②
[65]	Optical and photocatalytic properties of TiO ₂ –Bi ₂ O ₃ –CuO supported on natural zeolite for removing Safranin-O dye from water and wastewater	10		Journal of Photochemistry and Photobiology A: Chemistry/ 1010-6030	ISI (IF: 4,3; Q2)	23	443, 1148 45	(2/2023) [5/2023] 9/2023 ①
[66]	Easy separable, floatable, and recyclable magnetic-biochar/alginate bead as super-adsorbent for adsorbing copper ions in water media	8		Bioresource Technology/ 0960-8524	ISI (IF: 11,4; Q1)	62	383, 1292 25	(3/2023) [5/2023] 9/2023 ①
[67]	Enhanced separation capacity of carbonaceous materials (hydrochar, biochar, and activated carbon) toward potential toxic metals through grafting copolymerization	5	X (đồng tác giả liên hệ)	Separation and Purification Technology/ 1383-5866	ISI (IF: 8,6; Q1)	12	320, 124229	(6/2022) [5/2023] 9/2023 ①
[68]	Removal of enalapril maleate drug from industry waters using activated biochar prepared from Butia capitata seed. Kinetics, equilibrium, thermodynamic, and DFT calculations	10		Journal of Molecular Liquids/ 0167-7322	ISI (IF: 6,0; Q1)	14	386, 122470	(4/2022) [6/2023] 9/2023 ①

[69]	S-shaped adsorption isotherms modeled by the Frumkin–Fowler–Guggenheim and Hill–de Boer equations	4		Monatshefte für Chemie-Chemical Monthly/ 0026-9247	ISI (IF: 1,8; Q3)	3	154, 1127-1135	(2/2021) [8/2023] 10/2023 ②
[70]	Nano-sized hematite-assembled carbon spheres for effectively adsorbing paracetamol in water: Important role of iron	3	X (tác giả liên hệ)	Korean Journal of Chemical Engineering/ 0256-1115	ISI (IF: 2,7; Q2)	12	40, 3029-3038	(9/2021) [11/2021] 12/2023 ①
[71]	Important role of pore-filling mechanism in separating naproxen from water by micro-mesoporous carbonaceous material	7	X (tác giả liên hệ)	Water Environment Research/ 1061-4303	ISI (IF: 3,1; Q2)	—	96(1), e10966	(7/2023) [11/2023] 1/2024 ②
[72]	Reclamation and reuse of wastewater by membrane-based processes in a typical midstream petrochemical factory: a techno-economic analysis	3		Environment, Development and Sustainability/ 1573-2975	ISI (IF: 4,9; Q2)	6	26(2), 5419-5430	(4/2022) [12/2022] 1/2024 ③
[73]	<u>Recent advances</u> in removing glyphosate herbicide and its aminomethylphosphonic acid metabolite in water (bài báo dạng “review”)	7		Journal of Molecular Liquids/ 0167-7322	ISI (IF: 5,3; Q1)	15	402, 124786	(11/2023) [4/2024] 5/2024 ③
[74]	Comparison of two carbonaceous supported Fe-rich adsorbents for arsenate removal: A functionalisation and mechanistic study with applicability to groundwater treatment	7		Chemosphere /1879-1298	ISI (IF: 8,0; Q1)	1	359, 142205	(6/2023) [4/2024] 7/2024 ①
[75]	Breaking new grounds: Solid-state synthesis of TiO ₂ –La ₂ O ₃ –CuO nanocomposites for degrading brilliant green dye under visible light	10		Journal of Cleaner Production/ 0959-6526	ISI (IF: 9,8; Q1)	11	481, 144126	(8/2023) [10/2024] 11/2024 ①

[76]	Effectively removing antimony Sb(V) and Sb(III) from aqueous solutions by granular ferric hydroxide compared with manganese zeolite and activated carbon	7	X (Tác giả liên hệ)	Desalination and Water Treatment/ 1944-3986	ISI (IF: 1,0; Q3)	1	321, 100964	(11/2024) [12/2024] 1/2025 ①
[77]	Testing of kaolinite/TiO ₂ nanocomposites for methylene blue removal: photodegradation and mechanism	12		International Journal of Chemical Reactor Engineering/ 1542-6580	ISI (IF: 1,2; Q3)		22(12), 1493-150	(7/2024) [12/2024] 1/2025 ①
[78]	Insights into cadmium adsorption characteristics and mechanisms by new granular alginate hydrogels reinforced with biochar: Important role of cation exchange	8	X (đồng tác giả liên hệ)	Journal of Environmental Management/ 1095-8630	ISI (IF: 8,0; Q1)		383, 125407	(12/2024) [4/2025] 5/2025 ②
[79]	Molecular properties of methylene blue, a common probe in sorption and degradation studies: a review	5		Environmental Chemistry Letters/ 1610-3653	ISI (IF: 15,0; Q1)			(10/2024) [5/2025] 6/2025 ①

II.2. Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus

[80]	Adsorption and photocatalytic degradation of methylene blue by titanium dioxide nanotubes at different pH conditions	2		Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology/ 2043-6262	Scopus	10	10, 045011	(7/2019) [9/2019] 11/2019 ①
------	--	---	--	---	--------	----	------------	---------------------------------------

II.3. Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong nước

[81]	Vật liệu composite từ nano hydroxit (hoặc oxit) lớp kép và than sinh học hình cầu: Ứng dụng trong xử lý màu Congo đỏ và xanh methylen trong nước	5	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kỹ thuật và Công nghệ/ 2615-987			4(SI1), SI1-SI15	(7/2021) [8/2021] 9/2021 ①
------	--	---	-------------------------------	--	--	--	------------------	--------------------------------------

[82]	Differences between chemical reaction kinetics and adsorption kinetics: fundamentals and discussion	1	X (tác giả duy nhất)	Tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật/ 1859-1272			17(SI 01), 33-47	(3/2022) [6/2022] 7/2022 ②
[83]	Xử lý độ màu và COD của nước thải dệt nhuộm bằng vật liệu bùn thải từ nhà máy cấp nước và peroxydisulfat	3	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Khoa học & Công nghệ Đại học Duy Tân/ 1859-4905			03(58), 39-48	(3/2023) [5/2023] 6/2023 ①

***Ghi chú:** Tháng/năm công bố chính thức (là thời thời điểm bài báo có số Volume, Issue, số trang hoặc số “article number”); Chỉ số Impact Factor được liệt kê dựa vào thời điểm bài báo được chấp nhận đăng và thời điểm Web of Science công bố chỉ số IF cho các tạp chí (thường vào giữa tháng 6 mỗi năm); Phân hạng tạp chí (Q1-Q4) được liệt kê dựa vào hệ thống Scimago (tính tại thời điểm bài báo được chấp nhận đăng); Số lượng trích dẫn: dựa vào cơ sở dữ liệu Scopus.

Ngoài ra, ứng viên có 02 bài báo khoa học (là tác giả đầu tiên) đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ (ISSN: 1859-2333). Số liệu hai bài báo này là từ luận văn ThS của ứng viên. Hướng nghiên cứu trong hai bài báo này hơi xa với hướng nghiên cứu hiện tại của ứng viên, nên xin phép không kê khai ở bảng trên. Tựa đề 02 bài báo là: “Khảo sát đặc tính hóa học môi trường đất ở vùng ngoại biên và vùng lõi vườn quốc gia U Minh Hạ - Cà Mau”, năm 2011, 18b, 83-91; “Khảo sát đặc tính hóa học môi trường nước ở vùng ngoại biên và vùng lõi Vườn quốc gia U Minh Hạ - Cà Mau”, năm 2013, 26, 105-112.

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

- Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (thuộc danh mục ISI) mà ứng viên là tác giả chính sau khi được công nhận Tiến Sĩ: tổng cộng **21 bài**, trong đó có 18 bài báo dạng “research paper” là bài số [15], [17], [18], [23], [24], [29], [41], [42], [45], [48], [52], [54], [56], [60], [63], [70], [71], [76] và 03 bài dạng tổng quan “review article” là bài số [28], [30], [64].

***Ghi chú:** ở Mục 7.1.a. này, ứng viên chỉ liệt kê các bài báo ở vị trí tác giả chính là tác giả đầu tiên (và tác giả liên hệ) hoặc là tác giả liên hệ duy nhất trong bài báo.

Các bài báo mà ứng viên là “đồng tác giả liên hệ” (co-corresponding author) mà tác giả đầu tiên là người khác (bao gồm các bài [19], [20], [21], [25], [26], [27], [34], [43], [47], [55], [59], [61], [62], [67], [78]) hoặc “đồng tác giả đầu tiên” (co-first author) [53] sau khi nhận bằng TS được liệt kê tại Bảng bên trên (ở Mục 7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	----------------	--------------------

	Không có
--	----------

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
	Không có				

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...	Không có				

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: 0

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
	Không có					

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS:

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo:

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):.....

- Giờ giảng dạy:

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH:

+ Đã hướng dẫn chính 02 HVCH đã có Quyết định cấp bằng ThS (UV chức danh PGS) ☐
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn ... HVCH được cấp bằng ThS bị thiếu:...

c) Nghiên cứu khoa học:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Nguyễn Hải